

# Quan điểm của F.M.Dostoievsky về tự do tinh thần

Mai Thị Hạnh Lê \*

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích quan điểm của F.M. Dostoievsky về tự do tinh thần, một quan điểm có vị trí quan trọng trong hệ thống các quan điểm triết học của ông. Theo tác giả, F.M.Dostoievsky là người đề cao tự do tinh thần; lên án lối sống rập khuôn, bị đè nén tinh thần, lối sống này sinh ra những con người phi cá tính; con người cần phải được tự do cảm xúc; xã hội tốt đẹp hơn thì không thể đi ngược với nhân tính con người.

**Từ khóa:** Dostoievsky; tự do; tinh thần; hiện sinh; nước Nga.

Mỗi người đều có quan hệ mật thiết với xã hội rộng lớn và có đặc điểm riêng và nhờ đó làm nên tính đa dạng của xã hội loài người. Con người hết sức đa dạng về đời sống tinh thần. Sự phát triển của đời sống vật chất làm cho đời sống tinh thần của con người được nâng lên. Tuy nhiên, câu hỏi “con người có tự do tinh thần không và tự do tinh thần là gì?” đã và vẫn đang được các nhà triết học quan tâm nghiên cứu. F.M.Dostoievsky là một trong những nhà triết học quan tâm đến vấn đề tự do tinh thần của con người. Quan điểm về tự do tinh thần có vị trí quan trọng trong hệ thống các quan điểm triết học của ông. Bài viết này trình bày nội dung chính trong quan điểm của Dostoievsky về tự do tinh thần.

Fiodor Mikhailovich Dostoievsky (1821 - 1881) là một nhà văn hiện thực của Nga, đồng thời là nhà triết học. Dostoievsky được hưởng một nền giáo dục có hệ thống; mê văn chương từ nhỏ, mong muốn được trở thành nhà văn, am tường lịch sử Nga và yêu triết học. Tư tưởng triết học được thể

hiện qua những tiểu thuyết của ông. Dostoievsky giải bày mục đích trong sự nghiệp của mình: “Nghiên cứu cuộc sống của con người đó là mục đích cao cả nhất và là niềm vui của tôi”<sup>(1)</sup>. Trong suốt cuộc đời mình, nhất là từ sau những năm sáu mươi thế kỷ XIX, Dostoievsky thể hiện tâm trạng về con người ngày càng rõ ràng hơn.

Tháng 3 năm 1863, Tsernysevsky (một nhà văn, nhà tư tưởng, khi đó là môn sinh của các tư tưởng xã hội chủ nghĩa không tưởng) đăng trên Tạp chí *Người cùng thời đại* tiểu thuyết “*Làm gì*”, ở đó trình bày cương lĩnh cải tạo xã hội, xây dựng con người mới, bức tranh tương lai thắm đượm một màu hồng tươi sáng của nhân loại. Sau đó vài tháng, nhân đọc tiểu thuyết “*Làm gì*” của Tsernysevski, F.M.Dostoievsky viết và cho in “*Bút ký dưới hầm*” (còn có tên dịch khác là: “*Hồi ký viết dưới hầm*”). Tác phẩm

(\*) Thạc sĩ, Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa.

ĐT: 0982426700. Email: hanhlecdyth@gmail.com.

(1) L. Gorxman (1993), *Dostoievsky - Cuộc đời và sự nghiệp*, Nxb Văn hóa, Hà Nội, tr.65.

được viết nhằm mục đích tranh luận với Tsernysevsky về con người, thời đại. Dostoievsky đã chọn tác phẩm trung tâm của đảng đối lập của mình để đã kích. Đây là tác phẩm đầu tiên thể hiện sắc thái tư tưởng triết học hiện sinh của Dostoievsky. Tác phẩm trình bày nhiều vấn đề nóng bỏng của xã hội Nga đương đại, trong đó vấn đề tự do là trọng tâm của tác phẩm. Với cảm nhận về khó khăn của cuộc đời mình, của những con người trong xã hội Nga lúc ấy, Dostoievsky đau xót, day dứt bàn đến tự do. Theo ông, tự do là tự do tinh thần của con người. Con người sẽ sống là mình, chứ không phải sống cuộc sống đơn điệu, theo một môtip nào đó; con người cần có tự do để khẳng định nhân cách, cá tính và góp phần vào làm phong phú thêm xã hội rộng lớn. Tự do không phải là những khuôn phép, trật tự.

Dostoievsky trình bày rất nhiều lần, khi thì trực tiếp, khi thì gián tiếp, quan niệm về tự do tinh thần. Tự do tinh thần chứ không phải tự do công dân, tự do thể xác. Tự do tinh thần là được làm những gì theo bản năng mình muốn và được tự đánh giá những ham muốn đó. Cái cá nhân, cái cá thể người, cái làm cho xã hội phong phú và đa dạng không chỉ nhờ yếu tố sinh học mà chính là nhờ yếu tố tinh thần. Trong đó, ngoài những lý lẽ của lý trí còn có lý lẽ của lương tâm, của những khát khao chân thực vượt qua những chuẩn tắc đạo đức của xã hội đương thời. Tự do tinh thần là vấn đề nóng bỏng của bản thân mỗi người. Nếu “cái tôi”, “cái bản ngã” trong mỗi người bị triệt tiêu, nhường chỗ cho cái tập thể, nếu

con người mình không phải là của mình, mình không được là mình thì con người không có tự do tinh thần. Dostoievsky nhấn mạnh rằng con người phải là mình, phải có tự do tinh thần. Tự do tư tưởng là tự do bất nguồn từ trong sâu thẳm cái “bản ngã” đầy phức tạp và không ít sóng gió. Tự do là bản chất người với sự dung hoà những yếu tố của cuộc sống phong phú đa dạng. Chính cái đa dạng trong tinh thần cá nhân sẽ làm cho đời sống xã hội trở nên phong phú. Tự do là cái quý báu nhất, quan trọng nhất, có nhân tính nhất trong con người. Ông viết: “Trong khi dự vọng mới là cái biểu lộ toàn diện cuộc đời, nghĩa là cuộc đời con người toàn vẹn, kể cả lý trí lẫn những thúc giục của bản năng. Và cuộc đời chúng ta mặc dù trong cách biểu hiện ấy nhiều khi có những kẻ vô cùng khốn nạn nhưng nó vẫn là đời sống chứ không phải là một sự lấy căn một cách bình phương!”<sup>(2)</sup>. Khi có tự do, con người sẽ tìm hiểu mình, đối diện với chính mình (chẳng hạn, tự nhận thức rằng “tôi là một người bệnh hoạn”, “tôi là một tên công chức quèn”, “tôi là một thằng khốn nạn”, “một kẻ độc ác”, “tôi là một tên thư ký hạng bét”, “tôi là một thằng hèn, một thằng nô lệ”). Con người để đạt đến điều đó thì phải tự ý thức, luôn ý thức sáng suốt. Hành trình ý thức trải qua sự tự đấu tranh với cái vỏ bọc mưu sinh trở thành sự đối diện “tôi” với cái bản ngã của mình. Bản thân mỗi người là tổng thể vô vàn mâu thuẫn, luôn chứa đựng những yếu tố mâu thuẫn nhau,

---

<sup>(2)</sup> Dostoievsky (1998), “Bút ký dưới hầm”, Tạp chí Văn học nước ngoài, số 1, tr.26.

tương phản nhau, sâu sắc, sự phức tạp đa dạng của tinh thần khiến mâu thuẫn thiện - ác, tốt - xấu luôn ngự trị trong anh ta.

Dostoievsky coi tự do là một thành tố của tư lợi. Nếu ta coi tư lợi của con người gồm có phú quý, tài sản, bình yên, tự do... thì tự do là yếu tố quan trọng nhất, đặc biệt nhất, cao nhất. “Tự do là được làm theo ý mình”, là tự do tinh thần. Chỉ khi được làm theo những gì mình muốn thì đó mới là tự do. Ông viết: “Con người là vậy đó. Tất cả là do một cái rất tầm thường, một cái không đáng nhắc tới chút nào cả mà ra, đó là vì con người ta, bất cứ hần là ai, bao giờ và ở đâu cũng khát vọng được hành động theo ý hần muốn chứ không theo những mệnh lệnh của lý trí và tư lợi”<sup>(3)</sup>. Tự do là tự do tư tưởng, tự do cảm xúc. Bởi vì mâu thuẫn trong con người bình thường sinh ra từ lòng mẹ thiên nhiên, khác con người thông minh sinh ra từ sự bóp méo nào đó. Mà chẳng có thể lực nào có thể bóp méo con người ngoài thể lực xã hội. Sự sống động của cuộc sống khiến con người trở nên đa dạng, nhiều chiều, chứ không hề tẻ nhạt. Ông viết: “Ta mất đi thói quen đến cái độ ta thấy như ghê tởm với đời sống thực sự, “đời sống sống động”, và chính vì vậy ta không thể chịu nổi khi người ta nhắc đến nó”<sup>(4)</sup>. Đáng thương thay những con người bình thường sinh ra từ trong lòng bà mẹ thiên nhiên, họ bị những sự xúc phạm mà họ chỉ biết giả vờ khinh bỉ, rồi co núp mình trong bóng tối. Ở trong hầm tối tăm, ẩm thấp đó, họ tự đay nghiến mình một cách cay độc. Họ tự cho mình là thông minh vì suốt đời họ chưa bao giờ có thể khởi sự hoặc kết thúc được cái

gì. Đó là vì con người bị ám ảnh, bị tước bỏ khỏi mình những giá trị chân chính. Như nhân vật tôi tự nhận thức về mình: “Tôi luôn luôn nhận thấy con người tôi chứa đầy những yếu tố tương phản nhau kinh khủng. Tôi cảm thấy chúng lúc nhúc trong tôi. Tôi biết suốt đời chúng vẫn như thế trong người tôi và đòi thoát ra ngoài, nhưng tôi không cho chúng ra; tôi cố ý không cho chúng thoát được ra. Chúng hành hạ tôi đến nhức nhối, làm tôi phát điên lên, khiến tôi cuối cùng phải chán ngấy. Ôi, tôi mệt mỏi và chán chường biết chừng nào!”<sup>(5)</sup>.

Dostoievsky quan niệm những yếu tố tương phản giữa thiện và ác, tốt và xấu luôn song hành nhau trong một con người. Chính tự do tinh thần trong những điều kiện nhất định đã sinh ra cái ác tinh thần, nó là nhân của cái ác hình sự. Những ác tính tinh thần là rên rỉ, cấu xé bản thân mình, ghen tuông, quẫn trí, cấu gien vô lý... Nếu đến một lúc nào đó thả lỏng tự do tinh thần thì con người có thể phạm tội ác hình sự (các tác phẩm “*Tội ác và hình phạt*”, “*Anh em nhà Caramazov*” đã thể hiện rất rõ điều này). Dostoievsky cho rằng, đau khổ là nguyên nhân duy nhất của ý thức. Con người vì trú ẩn trong cái hầm tối tăm, cách li với xã hội bên ngoài, vì bí bách thiếu không gian nên sinh ra đủ thứ ác tính thần. Những cảm xúc phức tạp, xâu xé nhau trong tâm hồn mỗi người chính là đặc trưng của đời sống tinh thần con người. Dostoievsky thừa nhận điều đó, bỏ qua mọi

<sup>(3)</sup> *Sđd*, tr.24.

<sup>(4)</sup> *Sđd*, tr.105.

<sup>(5)</sup> *Sđd*, tr.7 - 8.

thứ lý trí và đạo đức truyền thống, bỏ qua những chuẩn tắc đạo đức sách vở.

Dostoevsky nói đến cái xấu, cái ác mà không hề lên án nó. Ông thừa nhận nó như một cái thứ vốn có trong con người. Ví dụ như sự cău giận của chàng chuột sau khi bị sỉ nhục rồi cúp đuôi chạy để rồi tự sỉ vả mình, ăn năn; đó chính là cái thói quen chấp nhận do bị cái tập thể lấn át, làm con người không được sống thực với mình... Trong hầm tối con người nhìn ra xã hội rộng lớn, để có được tự do; họ phải li khai với xã hội để có được tự do của riêng mình. Một tự do trong không gian tù túng chật hẹp nhưng phản ứng mạnh mẽ với những quy luật xã hội. Ông viết: “Cái ý muốn tự do của tôi, cái tự ý của tôi, cái tính khí bất thường của tôi, cho dù nó điên khùng đến mấy, cái ngông cuồng khích động tới một độ điên loạn đó của tôi - vâng, đó chính là cái mà người ta đã gạt sang một bên, đó chính là cái tư lợi có lợi nhất trong những bảng phân loại”, “là cái nó bẻ gãy ra trăm ngàn mảnh vụn mọi hệ thống, mọi lý thuyết”<sup>(6)</sup>.

Để có được tự do, con người phải mâu thuẫn với xã hội, với số đông. Dostoevsky phê phán con người không được định danh, không có cá tính, con người tập thể, đánh mất cái riêng, cái bản sắc của tâm hồn mình. Trong các quyền con người, con người có quyền tự do, trong đó hàng đầu là tự do ngôn luận và tự do tư tưởng. Không có gì đáng ghét hơn sự đè nén tinh thần và cưỡng bức lương tâm không cho con người nói lên ý nghĩ thật của nó. Khát vọng tự do của con người là hoàn toàn đúng đắn, nhưng con đường vươn tới tự do thì không

đễ, không phải vì xã hội đã bóp nghẹt tự do của con người mà là vì cái bản ngã quá bé nhỏ trước tập thể xã hội. Cái tự do tinh thần của cá thể luôn gắn cùng chuẩn tắc của xã hội. Dostoevsky tiếp cận vấn đề cá nhân để đặt ra vấn đề xã hội. Ông cũng đưa ra lý luận về sản phẩm của xã hội văn minh sinh ra: “nhưng dù sao nếu văn minh không làm cho con người khát máu hơn thì chắc chắn nó cũng làm cho khát máu một cách khôn nạn hơn, hèn hạ hơn”<sup>(7)</sup>.

Theo ông, ở Nga thế kỷ XIX, con người thông minh cần phải và có bổn phận đạo đức, phải là một sinh vật không có cá tính nào hết; còn con người có cá tính, con người hành động là một kẻ thấp hèn. Ý thức sáng suốt là một bệnh trạng, khi càng sáng suốt, càng đối diện và soi mình, anh ta càng thấy tinh thần của mình không thể thiếu cái ác, cái xấu. Trên con đường đến danh vọng họ phải quy lụy, phải ác, phải chà đạp và giả dối để rồi có lúc chính anh ta chùn bước trước những cái ác, cái xấu, tự xấu hổ và lên án mình. Ông viết: “Tất cả máu chót là ở chỗ, cái làm tôi điên tiết nhất là ở chỗ, ngay cả những lúc cău giận khùng khiếp nhất, tôi luôn cảm thấy xấu hổ nhận ra rằng tôi chẳng những không phải là người độc ác, mà thậm chí còn không phải là người hay cău giận, và tôi cứ thích bày trò ngáo ộp dọa con nít để tự an ủi mình thế thôi”<sup>(8)</sup>. Càng ý thức rõ bao nhiêu về cái thiện và cái gọi là đẹp và cao thượng, con người càng lún sâu vào đồng bùn nhơ, lại thấy thích

<sup>(6)</sup> *Sđd*, tr.23.

<sup>(7)</sup> *Sđd*, tr.22.

<sup>(8)</sup> *Sđd*, tr.7.

ngghi trong việc sa lầy đó, sống chung với cái xấu như một quy luật. Những vấn đề đó chính là các dạng chấn thương trong tâm hồn cá thể hiện sinh. Cái tôi hòa với cái tập thể, cái lý trí sáng suốt tồn tại cùng bản năng dục vọng thấp hèn. Vì thế, sau khi đối diện với chính mình, con người vừa khát vọng, đồng thời lại vừa lo sợ tự do. Có lúc họ chỉ dám làm một nửa và tự an ủi mình bằng những dối lừa, quay lại với những quy luật sẵn có kìm hãm năng lực tự ý thức. Dostoievsky viết: “Giả sử có ai cho chúng ta thêm tự do đi nữa, nói lòng tay cho chúng ta thêm nữa đi, mở rộng môi trường hoạt động, thả lỏng dây cương thêm nữa đi... tôi dám chắc, nếu thật như thế, chúng ta sẽ lại tức khắc xin được dặt tay dẫn đi như cũ cho mà coi”<sup>(9)</sup>.

Theo Dostoievsky, sự sinh tồn của con người hiện sinh trong xã hội đương đại không phải ở sự tồn tại thể xác, mà là tồn tại tinh thần. Chính sự phức tạp tinh thần ấy mới làm nên nhân cách con người. Trong khi những quy luật hình thành xã hội nhờ một tư lợi “trí tuệ” thì con người có một tư lợi đặc biệt khác là “tự do”; điều đó xung đột với những chuẩn tắc đó. Con người sở dĩ là người và phân biệt với động vật là nhờ có ý thức, nhưng càng ý thức sáng suốt, càng muốn mình bị “bóp méo” phù hợp với những lý tưởng của xã hội thì con người lại càng đau khổ, điên loạn và không thể làm được. Ông viết: “Tôi chẳng những không ác nghiệt, mà còn chẳng biết trở thành cái quái gì hết: không ác - chẳng hiền, không đều cang - chẳng tử tế, không là anh hùng cũng chẳng thể là một con bọ... Giờ đây tôi đang

sống cho hết chuỗi ngày của tôi trong cái lỗ này, tự huỷ hoại mình bằng niềm an ủi độc ác, vô ích rằng một kẻ thông minh thì chẳng tài nào trở thành gì ráo trội, chỉ có đứn ngu si mới trở thành gì đó mà thôi. Vâng, một con người thông minh của thế kỷ XIX cần và phải có bốn phận đạo đức, phải là một sinh vật không cá tính nào hết. Còn con người có cá tính, con người hành động, nhất thiết phải là một kẻ thấp hèn”<sup>(10)</sup>.

Tính chất của tự do tinh thần là mâu thuẫn với cơ cấu giá trị của văn hoá hiện tồn. Dostoievsky lên án cái văn hoá tuyệt đối đê bẹp tự do, đồng thời khẳng định tư duy đạo đức tự thân, việc tìm những hệ thống đạo đức mới đầy khó khăn vì chính đạo đức là của con người, nhưng bản thân con người đã làm một chính thể phức tạp rồi. Theo Dostoievsky ý định xây dựng một xã hội tốt đẹp với hệ thống những giá trị tốt nhất mà Tseryshevsky trình bày trong tiểu thuyết “*Làm gì*” là đi ngược cái nhân tính người vốn có, là phi hiện thực. Mô hình xã hội “lâu đài pha lê” đã ngăn chặn, không chế gắt gao cá nhân, bắt nó chịu sự chi phối một chiều và vô điều kiện tập thể, đồng hoá cá nhân với xã hội; thực chất đó là “một tổ kiến” được cải tiến mà không có tự do.

Con người có thể có lúc hạ mình xuống cấp độ thú vật với những bản năng dục vọng và có lúc lại đưa mình lên làm người cao cả với những yếu tố xã hội trách nhiệm. Cái tự do tinh thần của con người xảy ra ngay cả khi không có khát vọng tự do. Con

<sup>(9)</sup> *Sđđ*, tr.105.

<sup>(10)</sup> *Sđđ*, tr.8.

người mắc nạn trong tự do tinh thần và tinh thần của họ đang ngày càng vươn đến tự do, nhưng lại hoảng sợ trước tự do. Vì sao? Vì tự do tinh thần gây ra những căn bệnh tinh thần. Những trí thức cao ngạo trước xã hội nhưng trở nên thấp hèn trước tự vấn của cái tôi. Con người hành động trái với con người tinh thần, con người hành động được Dostoievsky cho là chất phác. Còn con người tinh thần thì trải qua các cuộc đấu tranh dai dẳng mà chưa có hồi kết. Trong ý nghĩ, chúng ta vẫn có tự do (tự do cảm xúc, tự do xung đột giữa dục vọng, lý trí, trách nhiệm, bản năng). Để tránh những tệ nạn, cái ác, cái xấu thì con người cần có trách nhiệm song hành với tự do.

Dostoievsky không có ý định làm triết học nhưng cuộc đời và tâm hồn ông (một tâm hồn luôn day dứt với con người, với cuộc đời) khiến ông trở thành một nhà triết học theo trường phái hiện sinh. Dostoievsky không phê phán cái ác trong hệ thống thiện - ác trong con người, ông vẫn coi nó như một yếu tố tồn tại, ông coi thiện - ác là con người, đó là nhân cách. Đó chính là triết lý của Dostoievsky mà theo chúng tôi có một phần yếu tố nhân văn. Ông không chỉ phê phán, cảnh báo, mà còn đặt hy vọng vào con người. Trong cả cuộc đời đau khổ vật lộn với những tư tưởng truyền thống, đấu tranh cho lý tưởng, Dostoievsky đã chịu nhiều cay đắng. Hình phạt của Sa hoàng đại diện cho hệ thống luật pháp và đạo đức xã hội Nga thời đó khiến cho Dostoievsky phải chịu những năm tháng cơ cực của người tù khổ sai thay cho cái chết. Nhưng, được sống cũng là một hạnh phúc làm người, bao

nhiều khó khăn trong cuộc sống của Dostoievsky dường như đã giúp nghị lực và tài năng của ông được toàn thể nhân loại biết đến. Những điều Dostoievsky nhắc đến cũng là điều mà nhân loại chúng ta đang đối mặt. Ngày nay, mỗi người đều hồi hải với biết bao khát vọng, hạnh phúc, niềm tin, buồn bực, đau khổ, lo âu. Về mong muốn của con người, khoa học tuy đáp ứng được một phần nhưng chưa thể đáp ứng đầy đủ được. Những thiết bị máy móc hiện đại chưa thể xóa hết hay đáp ứng hết nhu cầu tinh thần của con người. Quan niệm về tự do tinh thần của Dostoievsky tuy còn nhiều hạn chế nhưng cũng là lời cảnh báo cho con người hôm nay.

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Phạm Vĩnh Cư (2001), “Dostoievsky - Sự nghiệp và di sản”, *Tap chí Văn học nước ngoài*, số 6.
2. Đỗ Minh Hợp (2005), “Nhân học triết học hiện đại với vấn đề tồn tại người”, *Tap chí Triết học*, số 2.
3. Đỗ Minh Hợp (2006), *Điện mạo triết học phương Tây hiện đại*, Nxb Hà Nội, Hà Nội.
4. Dostoievsky (1998), “Bút ký dưới hầm”, *Tap chí Văn học nước ngoài*, số 6.
5. Dostoievsky (2006), *Tội ác và hình phạt*, Nxb Lao động, Hà Nội.
6. Dostoievsky (2006), *Anh em nhà Caramazov*, Nxb Lao động, Hà Nội.
7. Dostoievsky (2000), *Gã khờ*, Nxb Văn hóa Đông Tây, Hà Nội.
8. Dostoievsky (2006), *Những đêm trắng*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
9. L.Gorman (2007), *Dostoievsky - cuộc đời và sự nghiệp*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

